

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT SJK
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT SJK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SJK ARCHITECTURE AND INTERIOR DESIGN JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SJK ID .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110597621

3. Ngày thành lập: 10/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm 2, Thôn La Tinh, Xã Đông La, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0978847275

Fax:

Email: noithatsjk@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ dược phẩm)	4649
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Trừ hoạt động đấu giá và hoạt động báo cáo tòa án)	8299
10.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
11.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kế toán thuế, chứng khoán)	7020
12.	Quảng cáo	7310
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
14.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác	7710
15.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

16.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
17.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
19.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
20.	Xây dựng nhà để ở	4101
21.	Xây dựng nhà không để ở	4102
22.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
23.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
24.	Xây dựng công trình điện	4221
25.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
26.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
27.	Xây dựng công trình thủy	4291
28.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
29.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
31.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ mìn)	4311
32.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ mìn)	4312
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
34.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
35.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
36.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
37.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN TÙNG	Xóm 9, Thôn Hải Ngoại, Xã Nam Trung, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	66.668	666.680.000	33,334	0340950039 12	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	66.668	666.680.000	33,334		
2	TRẦN CÔNG MINH	Thôn Hải Ngoại, Xã Nam Trung, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	66.666	666.660.000	33,333	0340990145 90	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	66.666	666.660.000	33,333		

3	NGUYỄN VĂN TUẤN	Thôn Hải Ngoại, Xã Nam Trung, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	66.666	666.660.000	33,333	0340930110 58
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	66.666	666.660.000	33,333	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN VĂN TÙNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 19/09/1995

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034095003912

Ngày cấp: 20/03/2019

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Xóm 9, Thôn Hải Ngoại, Xã Nam Trung, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm 9, Thôn Hải Ngoại, Xã Nam Trung, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội